

Bản án số: 53/2025/HS-ST
Ngày 20/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Phương;

Bà Quách Thị Bích Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Ngon - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Thống Ký P**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 19/8/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường L, Phường 11, Quận 11 (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Cây Bàng, xã T, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thống Gia H và bà Lê Thị Thu T; bị cáo không có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 05/6/2023, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật T sản” được quy định tại khoản 1, Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (theo bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2023/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2023, thời điểm phạm tội P từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, phạm tội nghiêm trọng, nên không coi là án tích.

+ Ngày 24/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2025 tại Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11; Có mặt.

2. **Mai Chí T**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 24/3/2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú và cũng là nơi cư trú: đường Đ, Phường 11, Quận 11 (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Mai Ngọc H và bà Lâm Thị Ngọc A (cha, mẹ nuôi: ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị B); bị cáo không có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; Nhân thân: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2025 tại Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 50 ngày 04/6/2024, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 11 tuần tra đến trước số 157A Lê Đại Hành, Phường 13, Quận 11, phát hiện Mai Chí T (sinh ngày 24/3/2007) điều khiển xe mô tô biển số 59M2-072.60 chở Thổng Ký P (sinh ngày 19/8/2006) có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra thu giữ trong túi quần trước bên phải của P có 01 gói chứa thực vật thảo mộc là ma túy, nên đưa P, T cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 13, Quận 11 làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 6831/KL-KTHS ngày 13/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Thảo mộc khô trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Thổng Ký P và hình dấu Công an Phường 13, Quận 11, có khối lượng 0,7072g (không thấy bầy không bầy hai gam), tìm thấy MDMB-4en-PINACA (MDMB-4en-PINACA có số thứ tự 241, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/8/2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”*. Ngày 29/4/2025 và ngày 04/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam đối với Thổng Ký P, Mai Chí T về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* để điều tra.

Tại Cơ quan quan điều tra Thổng Ký P, Mai Chí T, khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 Pt ngày 04/6/2024, P rủ T đi uống cà phê tại số 2 Nguyễn Văn P, Phường 5, Quận 11. Tại đây P, T nhìn thấy người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) ngồi uống nước bàn gần bên đang hút ma túy, P, T bàn bạc cùng nhau mua ma túy của người đàn ông để hút. P sang bàn người đàn ông hỏi mua 01 gói ma túy, người đàn ông báo giá là 30.000 đồng. P quay lại bàn nói với T giá mua ma túy, T đồng ý mỗi người hùn 15.000 đồng, T đưa cho P 30.000 đồng (do trước khi đi uống cà phê P đưa cho T 20.000 đồng), P qua đưa cho người đàn ông 30.000 đồng để mua 01 gói ma túy rồi quay lại bàn ngồi chung với T. Lúc này, P lấy 01 điều thuốc lá, bỏ ruột rồi nhồi ma túy vào điều thuốc, dùng quạt gas đốt điều thuốc chứa ma túy hút, sau đó cả hai chuyển tay nhau hút hết điều thuốc chứa ma túy. Gói ma túy còn lại P cất giữ trong người, T chở P đi về đến trước số 157A Lê Đại Hành, Phường 13, Quận 11 thì bị phát hiện bắt giữ như trên. Cả 02 mới sử dụng ma túy chung lần đầu. Lời khai nhận của P, T phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra và phù hợp với T liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng và T sản thu giữ:

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý: 01 xe mô tô biển số 59M2-072.60 thu giữ của Mai Chí T, qua xác minh xe trên do bà Trần Thị B (mẹ nuôi của T) đứng tên đăng ký xe, khi T sử dụng đi mua ma

túy sử dụng bà B không biết, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe trên cho bà B.

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ: 01 gói niêm phong ghi vụ số 2049/2024 chứa ma túy (thu giữ của P, T) còn lại sau giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD chứa nội dung ghi hình.

Bản cáo trạng số: 78/CT-VKSQ11 ngày 29 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3), Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Thống Ký P và Mai Chí T tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Thống Ký P từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; bị cáo Mai Chí T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị hướng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 18 giờ 30 Pt ngày 04/6/2024, tại quán cà phê số 2 đường Nguyễn Văn P, Phường 5, Quận 11 (nay là phường Hòa Bình), Thống Ký P (17 tuổi, 09 tháng 16 ngày) và Mai Chí T (17 tuổi 02 tháng 11 ngày) hùn nhau số tiền 30.000 đồng (mỗi bị cáo hùn 15.000 đồng) mua ma túy để cùng sử dụng chung, còn lại 0,7072gam thì bị phát hiện như đã nêu trên. Cả 02 bị cáo sử dụng ma túy chung với nhau lần đầu.

Hành vi cùng cấp chất ma túy để cùng nhau sử dụng của các bị cáo Thống Ký P, Mai Chí T đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi”, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nên mang tính đồng phạm nhưng giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, câu kết chặt chẽ.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố các bị cáo Thống Ký P, Mai Chí T tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) bán ma túy cho các bị cáo P, T. Qua điều tra không xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra, đang tiếp tục truy xét, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo P có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật hình sự. Sau ngày 04/6/2024, có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo T, bị cáo P tiếp tục sử dụng chất ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng. Đây là tình tiết Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Thổng Ký P.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo khi phạm tội đều dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng chế T đối với người chưa thành niên phạm tội. Các bị cáo khi phạm tội đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để lượng hình đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo P, T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra.

- 01 xe mô tô hai bánh kiểu dáng Honda Future màu đỏ xám, biển số 59M2-072.60. Qua xác minh xe do bà Trần Thị B (mẹ nuôi của bị cáo T) đứng tên đăng ký xe, khi T sử dụng xe đi chơi và mua ma túy sử dụng bà B không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho bà B là có căn cứ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101; điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thổng Ký P và bị cáo Mai Chí T;

Tuyên bố bị cáo Thổng Ký P, bị cáo Mai Chí T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thổng Ký P 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025.

Xử phạt bị cáo Mai Chí T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2025.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: F2164/LNK-CSMT ngày 18/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND KV3;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV3;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 Pt, ngày 20 tháng 8 năm 2025.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh P.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Phương;

Bà Quách Thị Bích Nga.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025, đối với:

Bị cáo Thổng Ký P, sinh năm: 2006, tại Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Mai Chí T, sinh năm 2007, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101; điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thổng Ký P và bị cáo Mai Chí T;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Thổng Ký P, bị cáo Mai Chí T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Thổng Ký P 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025.

Xử phạt bị cáo Mai Chí T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2025.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: F2164/LNK-CSMT ngày 18/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 Pt, ngày 20 tháng 8 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Pc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 206/2025/HSST-QĐTG

Tp.HCM, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh P.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Phương;

- Bà Quách Thị Bích Nga.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Thống Ký P**, sinh ngày 19/8/2006; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 312/5 đường Lò Siêu, Phường 11, Quận 11 (nay là phường P Thọ), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B12/12N/6 Cây Bàng, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND KV3;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam khu vực Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Pc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Số: 207/2025/HSST-QĐTG

Tp.HCM, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Pc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Phương;
- Bà Quách Thị Bích Nga.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ
thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Mai Chí T**, sinh ngày 24/3/2007; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú và cũng là nơi cư trú: 74F đường Đội Cung, Phường 11, Quận 11 (nay là phường P Thợ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND KV3;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam khu vực Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Pc